TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2023/QĐST-DS	*Phan Rang- Tháp Chàm, ngày 04 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2023/TLST-DS, ngày 10 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

Địa chỉ: 201-203 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 4, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc V – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản- Ngân hàng Thương mại Cổ phần A. Địa chỉ: Số 07 N, phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Danh T- Chủ tịch Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Trọng T- Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản- Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Thuận Quang Th- Chuyên viên xử lý nợ thuộc Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản- Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

Địa chỉ liên hệ: Số 11-11A-13 An Dương Vương, Phường 8, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Lê Thị M, sinh năm 1952;

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bà Lê Thị M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A toàn bộ nợ vay tính đến ngày 27/7/2023 là 603.208.716 đồng (Sáu trăm lẻ ba triệu, hai trăm lẻ

tám nghìn, bảy trăm mười sáu đồng). Trong đó: nợ gốc là 550.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 5.371.918 đồng, nợ lãi quá hạn là 47.567.466 đồng, phạt chậm trả là 269.332 đồng).

Bà Lê Thị M có nghĩa vụ tiếp tục chịu khoản lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0253/2021/414-CV ngày 27/01/2021 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán với mức lãi suất theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 0253/2021/414-CV ngày 27/01/2021, kể từ ngày 28/7/2023 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A thì lãi suất mà bà Lê Thị M phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A theo Quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A.

2.2 Bà Lê Thị M và Ngân hàng Thương mại Cổ phần A đồng ý tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp số 0159/2021/414-BĐ ký ngày 28/01/2021 để đảm bảo thi hành án.

2.3 Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Lê Thị M có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

2.3 *Về án phí:* Bà Lê Thị M phải chịu 14.064.000 đồng (Mười bốn triệu, không trăm sáu mươi bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 13.583.000 đồng (Mười ba triệu, năm trăm tám mươi ba nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005306 ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp. Phan Rang- Tháp Chàm;
- Chi cục THADS Tp. Phan Rang-Tháp Chàm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Trần Thanh Thư